

Bản án số: 08/2025/HS-PT
Ngày 19 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền - Bà Lại Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Mùa Ka D do có kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo có kháng cáo: Mùa Ka D, tên gọi khác: Không; sinh năm 2006; nơi cư trú: Bản NP, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa Nhị Svà bà Thào Thị N; Hiện bị cáo đang chung sống như vợ chồng với chị Thào Thị C và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/01/2025 cho đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa Ka D: Ông Đặng Văn Q - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La “có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi lời bào chữa”.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị
Tòa án không triệu tập: Sộng A H, tên gọi khác: Không; sinh năm 2005; nơi cư trú: Bản NT, xã ĐM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Sộng A S và bà Vàng Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập:

+ *Bị hại*: Cháu Mùa Thị C, sinh ngày 12/4/2009, nơi cư trú: Bản P K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (đã tử vong).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Mùa Thị Ch: Ông Mùa A P, sinh năm 1984, nơi cư trú: Bản PK, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

+ *Bị hại*: Cháu Lò Thị Dương H, sinh ngày 07/10/2009, nơi cư trú: Bản K, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị Dương H: Ông Lò Văn C, sinh năm 1991, nơi cư trú: Bản K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

+ *Bị hại*: Cháu Lò Thị T, sinh ngày 05/4/2009, nơi cư trú: Bản PP, xã Mùòng L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Thị T: Ông Lò Văn A, sinh năm 1983, nơi cư trú: Bản PP, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ông Sộng A S, sinh năm 1984, nơi cư trú: Bản NT, xã ĐM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

+ Ông Mùa Nhịa S, sinh năm 1977, nơi cư trú: Bản NP, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

+ Ông Lò Văn N, sinh năm 1985, nơi cư trú: Bản NẢ, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/6/2024, Mùa Ka D, sinh năm 2006, trú tại bản NP, xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La và Sộng A H, sinh năm 2005, trú tại bản NT, xã ĐM, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Cả hai đang ở phòng trọ của H tại bản Sốp Cộp, xã Sốp Cộp thì nảy sinh ý định sang chơi cùng bạn mới quen là Mùa Thị C, sinh năm 2009, trú tại bản PK, xã ML, huyện Sốp Cộp đang thuê trọ tại bản P, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La để dự thi vào lớp 10 Trường Nội trú huyện Sốp Cộp. D nhắn tin cho Ch “*có cho D sang ở cùng không*”, C trả lời “*có*”. D nhờ H đưa D về phòng ký túc xá Trung tâm giáo dục thường xuyên để lấy xe mô tô đi chơi, tuy nhiên đến thì thấy xe của D bị thủng sầm nên D tiếp tục nhờ H chở sang nhà trọ của C. H chở D đến nhà trọ của C, khi đến nơi ngồi nói chuyện được khoảng 10 phút thì D chủ động hỏi H cho mượn xe mô tô để chở C đi chơi. H biết rõ D chưa có giấy phép lái xe theo qui định nhưng vẫn đồng ý giao xe cho D mượn. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô chở C đi từ Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Sốp Cộp về phòng trọ của Mùa Thị C tại bản P, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp. Khi đến đường rẽ vào Trường trung học phổ thông huyện Sốp Cộp cùng đường dân sinh đi khu Nà Phe thuộc bản Sốp Cộp thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu

HONDAVISION màu đỏ, biển kiểm soát 26F1-135 do Lò Thị Dương H, sinh năm 2009, trú tại bản K, xã M L, huyện Sốp Cộp điều khiển đang chở Lò Thị T, sinh năm 2009, trú tại bản PP, xã M L, huyện Sốp Cộp, cả H và T đều không đội mũ bảo hiểm đi từ hướng Trường trung học phổ thông huyện Sốp Cộp vào ngã tư đi thẳng vào đường dân sinh khu dân cư Nà Phe. Hai xe mô tô và những người trên xe đều ngã xuống đường. Riêng Mùa Thị C đập đầu vào cạnh bồn cây, hậu quả Lò Thị Dương H, Lò Thị T, Mùa Ka D bị thương tích, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Mùa Thị C bị tử vong trên đường đến Bệnh viện đa khoa huyện Sốp Cộp cấp cứu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tai nạn là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Trung tâm huyện Sốp Cộp đi bản Pe với đường đi Trường trung học phổ thông huyện Sốp Cộp đi khu dân cư Nà Phe, khu vực không có biển báo hiệu giao thông và không có tín hiệu đèn giao thông.

Đối với đường Trung tâm huyện Sốp Cộp đi bản Pe: Là đường hai chiều thẳng, mặt đường dải nhựa Asphalt, khô ráo rộng 9,1m, độ dốc 5% về hướng bản Pe, không có dải phân cách giữa, có vạch phân chia làn đường (dạng vạch vàng, đơn, nét đứt), trước khi đến khu vực giao nhau 28m có vạch sơn gờ giảm tốc tại làn đường bên phải hướng Trung tâm huyện đi bản Pe (cụm 5 vạch sơn: Khoảng cách hai mép vạch 36cm; vạch rộng 30cm, dày 0,4cm), lề đường hai bên thông thoáng rộng 2,1m.

Đối với đường đi Trường trung học phổ thông huyện Sốp Cộp: Là đường hai chiều, thẳng, mặt đường dải nhựa Asphalt, bằng phẳng, khô ráo, rộng 9,1m; không có dải phân cách giữa, có vạch phân chia làn đường (dạng vạch vàng, đơn, nét đứt); trước khi đến khu vực giao nhau 22,8m có vạch sơn gờ giảm tốc tại làn đường bên phải Trường trung học phổ thông ra Trung tâm huyện (cụm 5 vạch sơn: Khoảng cách hai mép vạch 36cm; vạch rộng 30cm, dày 0,4cm); lề đường hai bên thông thoáng rộng 1,3m.

Đối với đường đi khu dân cư Nà Phe: Là đường thẳng, mặt đường đổ bê tông, khô ráo rộng 8m; không có dải phân cách giữa, không có vạch phân chia làn đường, không có lề đường, cao hơn so với mặt đường hướng Trung tâm huyện đi bản Pe 10cm, đầu đường vào là nắp cống thoát nước rộng 1,4m.

Phải trái đường được tính theo chiều từ Trung tâm huyện Sốp Cộp - bản Pe, lấy mép đường bên phải làm mép đường chuẩn, lấy cột điện bên trái đường chuẩn có ký hiệu “TBA bản Pe” làm điểm cố định (mốc).

Vị trí số (1) là chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDAVISION màu đỏ, biển kiểm soát 26F1-135.83, nằm đổ trên mặt đường, đầu xe hướng đi bản Pe (hướng

Bắc). Từ trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 15cm; trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 25cm; trục bánh trước đến mốc chuẩn là 24,7m; trục bánh sau đến mốc chuẩn là 40m, phát hiện 01 chiếc dép màu đen tại bánh sau của xe.

Cách vị trí số (1) về hướng Bắc 9,5m là vị trí chiếc xe mô tô màu đỏ đen, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 26C1-329.60, xe nằm đổ, đầu xe hướng Trung tâm huyện (*hướng Nam*). Từ trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 20cm; trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 17cm; trục bánh trước đến mốc chuẩn là 17,4m; trục bánh sau đến mốc chuẩn là 16,9m được xác định vị trí số (2).

Cách vị trí số (2) về hướng Nam 01m phát hiện vũng chất lỏng màu nâu đỏ có kích thước (60 x 12)cm, nghi là máu người, ký hiệu vị trí số (3). Vị trí số (3) trục bánh trước xe mô tô ở vị trí số (2) là 1,5m; cách mép đường chuẩn là 30cm; cách mốc chuẩn là 18,6m.

Từ vị trí số (3) về hướng lề đường mép chuẩn 30cm phát hiện dấu vết tóc người bám trên vị trí mép bồn cây xanh kích thước (10 x 100 x 120)cm trên lề đường bên phải, ký hiệu vị trí số (4).

Từ vị trí số (3) về hướng Nam 04m, phát hiện 02 chiếc dép màu đen, 02 gói mì tôm nhãn hiệu Số Đỏ ký hiệu vị trí số (5), cách vị trí số (4) 4,2m.

Từ vị trí số (1) về hướng Tây Nam 03m, phát hiện vết hằn màu đen, kích thước (40 x 0,8)cm, ký hiệu vị trí số (6). Từ vị trí số (6) đến mép đường chuẩn là 1,71m. Từ vị trí số (6) đến vị trí số (3) có vết cày xước không liên tục rộng 1cm.

Từ vị trí số (3) về hướng Nam 12,3m phát hiện các vết cày, xước không liên tục, trên mặt đường, ký hiệu vị trí số (7). Điểm đầu vết cày là từ vị trí số (7), cách mép đường chuẩn 1,6m; điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn 1,1m. Các vết cày có hình dạng không xác định, riêng biệt, không chồng chéo lên nhau, rộng trung bình 0,8cm, sâu trung bình 0,4cm.

Từ vị trí số (7) về hướng Bắc, hướng ra tìm đường 7,10m phát hiện mảnh nhựa cánh yếm phương tiện, ký hiệu vị trí số (8).

- Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu đỏ nâu, biển kiểm soát 26F1-135.83, số khung RLHJF820LY015058, số máy JF86E0501025: Nắp trước tay lái vỡ, tách rời, trầy xước. Tay lái, tay phanh bên phải bị cong gập, xây xước. Cụm nhan phía trước bên phải bị vỡ. Càng, vành phía trước bị cong vênh. Lốp trước bên trái có 02 vết trượt. Cánh yếm trước bên phải bị vỡ. Ốp dưới thảm để chân bên phải vỡ, tách rời. Ốp sườn bên phải bị bung, tách rời. Để chân sau bên phải, ốp quạt gió, ốp ống xả, ốp nhan phải, cụm đèn hậu bên phải có vết xây xước. Bề mặt lốp sau bên phải có vết trầy trượt. Hệ thống phanh, còi, đèn pha, xi nhan hoạt động bình thường.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDAWAVE RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26C1-329.60, số khung RLHJA3849PY201420, số máy JA52E0521696: Tay lái bên phải cong vênh, có vết xước; nắp trước tay lái vỡ nứt; mặt nạ, tay phanh có vết xước. Càng xe cong vênh. Cụm pha đèn trước bên phải có vết xước, bóng pha lệch khỏi vị trí ban đầu. Ốp yếm bên trái bị bung, tách rời. Cần số cong gập vào trong. Bàn đạp phanh, ốp ống xả có vết xước. Hệ thống phanh, còi, xi nhan, đèn pha hoạt động bình thường. Xe đang ở vị trí số (4).

- Giám định tử thi: Ngày 24/6/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1353/KLGĐTT-PC09 đối với Mùa Thị C, kết luận: *“Kết quả chính: Xảy xước da, bầm tím nhiều vùng cơ thể: Đầu, mặt, tai, cổ, tay, chân. Tai trái chảy máu, ánh mờ. Tổ chức dưới da, cơ vùng trán, thái dương trái bầm dập, tụ máu. Khớp xương trán - xương thái dương trái toác vỡ. Xương thái dương trái vỡ phức tạp. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não: Vỡ xương trán - thái dương trái, vỡ phức tạp xương thái dương trái”.*

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống:

+ Đối với Mùa Ka D theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 210/KLTTCT-TTPY ngày 17/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết luận: *“Các kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt (xếp 03%). Sẹo vết thương phần mềm vùng bụng (xếp 03%). Sẹo vết thương phần mềm tay phải (xếp 06%). Sẹo vết thương phần mềm tay trái (xếp 02%). Sẹo vết thương phần mềm gối phải (xếp 02%). Sẹo vết thương phần mềm gối trái (xếp 02%). Gãy 1/3 dưới xương trụ tay trái (xếp 09%). Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Mùa Ka D tại thời điểm giám định là 24% (hai mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích vùng mặt, bụng, hai tay, hai chân của Mùa Ka D là do tác động trực tiếp của vật tầy cứng, dạng va đập diện tiếp xúc giới hạn gây ra”.*

+ Đối với Lò Thị Dương H, theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 211/KLTTCT-TTPY ngày 17/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Lò Thị Dương H, kết luận: *“Các kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vào lưng (xếp 03%). Sẹo vết thương phần mềm tay phải (xếp 01%). Sẹo vết thương phần mềm chân phải (xếp 03%). Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lò Thị Dương H tại thời điểm giám định là 07% (bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Thương tích sẹo vết thương phần mềm vùng lưng, tay phải, chân phải của Lò Thị Dương*

H là do tác động trực tiếp của vật tây cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.”

+ Đối với Lò Thị T theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 209/KLTTCT-TTPY ngày 17/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Lò Thị Tuyết, kết luận: *“Các kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu (xếp 02%). Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt (xếp 12%). Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng mặt (xếp 1,5%). Sẹo vết thương phần mềm khuỷu tay phải, mu bàn tay phải (xếp 02%). Sẹo vết thương phần mềm mu bàn chân trái (xếp 01%). Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lò Thị T tại thời điểm giám định là 17% (mười bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích vùng đầu, mặt, tay, chân của Lò Thị T là do va đập với vật cứng tạo nên.”*

- Định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐG ngày 19/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sốp Cộp, kết luận: *“Giá trị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 26C1-329.60 bị tai nạn giao thông ngày 01/6/2024 có giá là 1.180.000 đồng. Giá trị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát 26F1-135.83 bị tai nạn giao thông ngày 01/6/2024 có giá là 2.987.000 đồng.”*

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy đối với Mùa Ka D, Lò Thị Dương H: Không có nồng độ cồn và âm tính với chất ma túy.

Về bồi thường dân sự: Ông Mùa A P là bố đẻ của bị hại Mùa Thị Ch và đại diện gia đình các bị cáo thỏa thuận bồi thường 120.000.000 đồng, hiện nay gia đình Sộng A H đã bồi thường 15.000.000 đồng, gia đình bị hại Lò Thị Dương H hỗ trợ bồi thường 40.000.000 đồng, gia đình bị cáo Mùa Ka D bồi thường 42.000.000 đồng. Tổng số tiền đã bồi thường 97.000.000 đồng, còn 23.000.000 đồng chưa bồi thường cho bị hại.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa Ka D phạm tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt Mùa Ka D 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo nhập trại để thi hành án.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sộng A H phạm tội: Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt Sộng A H 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 8/12/2024, bị cáo Mùa Ka D kháng cáo với nội dung, nhất trí mức án đã tuyên xin được hưởng án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Mùa Ka D giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Mùa Ka D, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số (Mông), là thanh niên mới lớn, trình độ hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo được quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D, giữ nguyên mức hình phạt tù chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa Ka D phạm tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Mùa Ka D 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 19/03/2025).

Đề nghị giao bị cáo Mùa Ka D cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại

khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Do kháng cáo được chấp nhận bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, thông qua bài bào chữa gửi Tòa án cho bị cáo Mùa Ka D: Nhất trí như quyết định truy tố và mức hình phạt của Tòa án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Mùa Ka Dinh 02 năm tù về tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người đúng tội không oan sai. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo Mùa Ka D phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Sau khi phạm tội đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bản thân bị cáo bị tổn thương sức khỏe với tỷ lệ thương tích là 24%. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; được chính quyền địa phương xác nhận luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D; Sửa bản án sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Mùa Ka D nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, không có tranh luận và đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, phúc thẩm đều hợp pháp.

[1.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Mùa Ka D có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được hưởng án treo gửi đến Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp bằng hình thức trực tiếp nhận ngày 10/10/2024. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D được viết trong thời hạn luật định, hợp lệ về hình thức cũng như nội dung theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Mùa Ka D: Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Mùa Ka D thừa nhận hành vi phạm tội, nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng như bản án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị hại và những người chứng kiến sự việc, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi, kết quả giám định tổn thương trên cơ thể người sống cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Mùa Ka D không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX biển kiểm soát 26C1-329.60 chở theo Mùa Thị C tham gia giao thông đến khu vực ngã tư giao nhau đã không giảm tốc độ, di chuyển với tốc độ cao, không bấm còi, không có tín hiệu xin nhường đường, do không làm chủ được tay lái đã đâm vào ốp sườn dưới bên phải của xe mô tô do Lò Thị Dương H điều khiển chở theo Lò Thị T. Hậu quả khiến Mùa Thị C tử vong, gây tổn hại sức khỏe Lò Thị Dương H 07%, gây tổn hại sức khỏe Lò Thị T 17%. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Mùa Ka D phạm tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2.2] Xét kháng cáo xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo của bị cáo Mùa Ka D, Hội đồng xét xử xét thấy: Nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới gồm: Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của ông Mùa A P là bố đẻ của bị hại Mùa Thị C; đơn xin giảm nhẹ hình phạt của ông Mùa A D là đại diện chính quyền bản NP, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Giấy chứng

nhận tham gia dân công hỏa tuyến mang tên ông Mùa A V là ông nội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo bị tổn thương cơ thể 24%, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; được chính quyền địa phương xác nhận luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Bị cáo đã được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó cần áp dụng thêm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Mùa Ka D có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo phối hợp với gia đình bị cáo được trực tiếp, theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Xét việc cho bị cáo được mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo không gây nguy hại cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội; Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

Từ các căn cứ trên, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D, cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục và tiếp tục học tập và làm việc tại địa phương, tiếp tục khắc phục bồi thường thiệt hại đối với gia đình bị hại, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù nhưng được hưởng án treo, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 260 và khoản 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùa Ka D.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Ka D; Sửa bản án sơ thẩm

số: 11/2024/HS-ST ngày 29/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa Ka D phạm tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Mùa Ka D 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (là ngày 19/3/2025).

Giao bị cáo Mùa Ka D cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 260 và khoản 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mùa Ka D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 19/3/2025./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Sốp cộp
- VKSND huyện Sốp cộp;
- Công an huyện Sốp cộp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Sốp cốp;
- UBND xã Mường Lạn, huyện Sốp cốp;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Tuấn Long